

DÂN GIÁM SÁT, DÂN THỤ HƯỞNG - GIÁ TRỊ TỐT ĐẸP CỦA CHẾ ĐỘ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA Ở VIỆT NAM

NGUYỄN VĂN DŨNG (*)

Tóm tắt: *Phương châm: “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng” là mục tiêu, động lực để khơi dậy sức mạnh và nguồn lực của Nhân dân trong quá trình hiện thực hóa đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước vào cuộc sống. Đây không chỉ là phương châm hành động của Đảng ta, mà còn thể hiện rõ bản chất cốt lõi, tốt đẹp của chế độ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam.*

Từ khóa: *Dân chủ xã hội chủ nghĩa; dân giám sát, dân thụ hưởng; giá trị tốt đẹp.*

Abstract: *Our guidelines: “People know, people discuss, people do, people inspect, people supervise, and people benefit” is the goal and motivation to arouse the strength and resources of the People in the process of realizing the guidelines and policies of the Party and policies and laws of the State into life. This is not only the motto of our Party, but also clearly demonstrates the core, good nature of the socialist regime in Vietnam.*

Keywords: *Socialist democracy; people supervise, people benefit; good values.*

Ngày nhận bài: 10/02/2025

Ngày biên tập: 01/4/2025

Ngày duyệt đăng: 23/4/2025

Trong quy định tại Văn kiện Đại hội ĐBTQ lần thứ XIII của Đảng “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”⁽¹⁾, việc bổ sung hai nội dung “dân giám sát, dân thụ hưởng” so với phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra” trong Văn kiện Đại hội ĐBTQ lần thứ XII vừa là sự bổ sung, phát triển về lý luận, vừa thể hiện bản chất ưu việt của chế độ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam, lấy người dân làm trung tâm, chủ thể và cũng là mục tiêu, động lực của sự phát triển. Thực hiện phương châm “dân giám sát, dân thụ hưởng” là một trong những nhiệm vụ quan trọng để góp phần xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh và đưa Nghị quyết Đại hội XIII vào cuộc sống.

1. Nhận thức về cơ chế dân giám sát, dân thụ hưởng trong công cuộc xây dựng đất nước

Thứ nhất, dân giám sát, dân thụ hưởng là thể hiện “tư tưởng Dân” của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Chủ tịch Hồ Chí Minh nhấn mạnh: “Nước ta là nước dân chủ, địa vị cao nhất là dân,

vì dân là chủ”⁽²⁾. Dân là chủ nhằm xác định vị thế của người dân, còn dân làm chủ nhằm xác lập năng lực và trách nhiệm của Nhân dân. Cả hai nội dung “dân là chủ và dân làm chủ” luôn đi đôi với nhau, thể hiện vị trí, vai trò, quyền và trách nhiệm của nhân dân đối với nhà nước. Người cho rằng: “Nhân dân là chủ. Chính phủ là đầy tớ của nhân dân. Nhân dân có quyền đôn đốc và phê bình Chính phủ. Chính phủ thì việc to việc nhỏ đều nhằm mục đích phục vụ lợi ích của nhân dân”⁽³⁾, và “Nước ta là nước dân chủ. Bao nhiêu lợi ích đều vì dân. Bao nhiêu quyền hạn đều của dân... Nói tóm lại, quyền hành và lực lượng đều ở nơi dân”⁽⁴⁾. Trên nền tảng quan điểm ấy, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ ra dân chủ có nghĩa là dân phải tham gia vào tổ chức nhà nước, vào giám sát hoạt động của Nhà nước.

Tư tưởng về dân chủ nêu trên của Chủ tịch Hồ Chí Minh đã được hiến định trong các bản Hiến pháp của Việt Nam, các đạo luật thi hành Hiến pháp và trong các văn kiện của Đảng ta. QuácáckỳĐạihộiĐBTQcủaĐảng,tư tưởng này ngày càng được bổ sung, phát triển. Đặc biệt, trong Văn kiện Đại hội lần thứ XIII của Đảng, với việc bổ sung hai thành tố “dân giám sát,

(*) TS; Học viện Hành chính và Quản trị công

dân thụ hưởng”, tư tưởng về dân chủ đã có bước phát triển mới về chất, hệ thống hơn, hoàn thiện hơn cho phù hợp với thực tiễn Việt Nam và xu thế của thời đại. Đảng ta nêu rõ: “Nhân dân là trung tâm, là chủ thể của công cuộc đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; mọi chủ trương, chính sách phải thực sự xuất phát từ nhu cầu, nguyện vọng, quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân”⁽⁵⁾.

Thứ hai, dân giám sát, dân thụ hưởng là thể hiện phương thức lãnh đạo dân chủ và hiệu quả.

Giám sát chính là nhân tố quan trọng đảm bảo cho công tác lãnh đạo dân chủ. Từ khi thành lập đến nay, Đảng ta luôn khẳng định công tác kiểm tra, giám sát là chức năng lãnh đạo của Đảng: “Lãnh đạo mà không kiểm tra, giám sát thì coi như không có lãnh đạo”⁽⁶⁾. Tính chính danh và hoạt động của Đảng cũng phải được giám sát ngay từ Điều 4 Hiến pháp năm 2013: “Đảng Cộng sản Việt Nam... chịu sự giám sát của Nhân dân, chịu trách nhiệm trước Nhân dân về những quyết định của mình. Các tổ chức của Đảng và đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam hoạt động trong khuôn khổ Hiến pháp và pháp luật”⁽⁷⁾. Để có sự lãnh đạo dân chủ thực sự, cần tiến hành đồng bộ nhiều nội dung, biện pháp, trong đó thực hiện và đề cao vai trò giám sát của Nhân dân là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, quan trọng, đáp ứng yêu cầu đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng; nâng cao năng lực lãnh đạo, cầm quyền của Đảng, bảo đảm thực hiện dân chủ trong Đảng; góp phần bảo vệ quan điểm, đường lối của Đảng, tránh các nguy cơ sai lầm về đường lối, quan liêu, xa dân; góp phần thực hiện vai trò lãnh đạo và sứ mệnh lịch sử của Đảng ta trước Nhân dân và dân tộc Việt Nam trong giai đoạn hiện nay.

Thứ ba, dân giám sát, dân thụ hưởng để tham gia kiểm soát quyền lực.

Xét về bản chất và nguồn gốc, quyền lực trong xã hội chính là của người dân, của cộng đồng nhân dân. Theo quan điểm của J.J.Rousseau, khi một nhóm nào to phình lên trùm lợp tất cả các nhóm khác, ta sẽ không có được tổng số của nhiều sự khác biệt nhỏ, mà chỉ có một sự khác biệt duy nhất, lúc đó sẽ không còn ý chí chung nữa và ý kiến quyết

định chỉ là ý chí riêng. Như vậy, quyền lực đã bị tha hóa⁽⁸⁾. Từ sự tha hóa quyền lực, sự giám sát của Nhân dân, của xã hội đối với quyền lực chính trị là tất yếu. Khi dân được thụ hưởng - tức là quyền lực ấy đã được kiểm soát giúp cho việc sử dụng quyền lực đúng hướng, đúng mục đích, mang lại kết quả cao trong quá trình thực thi quyền lực và cũng nhờ việc kiểm soát quyền lực ấy mà những thành quả đó đã đến tay người dân để Nhân dân thụ hưởng. Đảng ta xác định: “Xây dựng quy định về thẩm quyền, trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác cán bộ và quản lý cán bộ; thực hiện tốt quy định về kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ, chống chạy chức, chạy quyền”⁽⁹⁾.

Thứ tư, dân giám sát, dân thụ hưởng là nhằm góp phần bổ sung và hoàn thiện hơn phương châm thực hành dân chủ trong quan điểm của Đảng ta.

Trong quá trình lãnh đạo, việc mở rộng và phát huy dân chủ, triển khai thực hành dân chủ trong xã hội, Đảng ta luôn bổ sung, hoàn thiện phương châm thực hành dân chủ ở nước ta. Lần đầu tiên, phương châm thực hành dân chủ được Đảng ta nêu ra và chính thức trở thành một chủ trương lớn, một phương châm cho hành động dân chủ. Chỉ thị số 53-CT/TW ngày 28/11/1984 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường công tác quần chúng của Đảng nhấn mạnh: “Phải thực sự tôn trọng quyền làm chủ tập thể của nhân dân lao động, thực hiện tốt khẩu hiệu: Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra trong sản xuất, phân phối cũng như trong tất cả các công tác quan hệ trực tiếp đến quần chúng”. Phương châm dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra của nền dân chủ Việt Nam đã được thực hiện nhất quán, xuyên suốt thành tinh thần cốt yếu của phương thức thực hành dân chủ qua các kỳ Đại hội ĐBQT của Đảng lần thứ VI, VII, VIII, IX, X, XI, XII, XIII.

Tuy nhiên, trên thực tế, việc “kiểm tra” của người dân gặp nhiều khó khăn, vướng mắc do xác định nội hàm, nội dung kiểm tra của Nhân dân bị hạn chế. Vì vậy, việc bổ sung thành tố “dân giám sát” vào phương châm để tạo thuận lợi cũng như có cơ sở pháp lý để tổ chức thực hiện. Đồng thời, việc thụ hưởng từ những thành quả thực thi dân chủ cũng

còn hạn chế. Do đó, Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng đã bổ sung thêm thành tố “dân thụ hưởng” và đã trở thành một khâu xác định tính hiệu quả của triển khai thực hiện và phát huy dân chủ.

Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng nhấn mạnh: “Trong mọi công việc của Đảng và Nhà nước, phải luôn quán triệt sâu sắc, thực hiện nghiêm túc quan điểm “dân là gốc”; thật sự tin tưởng, tôn trọng và phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, kiên trì thực hiện phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”. Nhân dân là trung tâm, là chủ thể của công cuộc đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc...”⁽¹⁰⁾. Đây là một điểm mới, là thông điệp ngắn gọn của Đảng ta về “dân” tại Đại hội XIII của Đảng. Với tinh thần quán triệt quan điểm mới đó, căn cứ vào tình hình thực tiễn và xu thế mở rộng dân chủ, Đảng ta đã bổ sung hai nội hàm trong phương châm: “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra” thành “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”. Như vậy, kể từ khi đề ra chủ trương “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra”, cho đến Đại hội XIII của Đảng với việc bổ sung hai thành tố “dân giám sát, dân thụ hưởng” cho thấy Đảng ta luôn thể hiện sự quan tâm đặc biệt, luôn tổng kết thực tiễn để hoàn thiện hơn chủ trương trong thực hành và phát huy dân chủ.

2. Tiếp tục phát huy hiệu quả cơ chế “dân giám sát, dân thụ hưởng” ở nước ta trong giai đoạn hiện nay

Một là, tiếp tục thể chế hóa, cụ thể hóa cơ chế Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ.

Để Nhân dân tham gia vào việc tham chính nhằm tạo điều kiện và cơ chế giúp Nhân dân sử dụng quyền công dân và làm tròn nghĩa vụ công dân; tham gia vào thực thi chủ trương, chính sách và các hoạt động quản lý, phát triển xã hội của Đảng và Nhà nước

Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng nhấn mạnh: “Trong mọi công việc của Đảng và Nhà nước, phải luôn quán triệt sâu sắc quan điểm “dân là gốc”, thật sự tin tưởng, tôn trọng và phát huy quyền làm chủ của nhân dân, kiên trì thực hiện phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”.

thì phải tiếp tục thể chế hóa, cụ thể hóa cơ chế Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ, xác định rõ nội hàm nhân dân làm chủ; từ đó, một mặt làm cơ sở để phát huy trách nhiệm và ý thức công dân đối với xã hội; mặt khác, đây cũng là phương thức phù hợp phản

ánh và đáp ứng tốt hơn nguyện vọng của Nhân dân, góp phần gia tăng sự hài lòng của Nhân dân đối với sự lãnh đạo của Đảng và Nhà nước. Đồng thời, phải có cơ chế để hiện thực hóa dân giám sát và dân thụ hưởng. Để phương châm thực hiện dân chủ “dân giám sát, dân thụ hưởng” cần phải chế định hóa, hiện thực hóa thành quyền và nghĩa vụ công dân, từ đó tiếp tục nâng cao nhận thức của người dân về quyền và trách nhiệm trong việc thực hiện dân chủ ở cơ sở.

Hai là, tuyên truyền, phổ biến sâu rộng gắn với thực thi phản biện xã hội.

Công tác giáo dục, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức về dân chủ và thực hành dân chủ, phát huy tính phản biện xã hội đóng vai trò quan trọng. Việc nêu rõ vai trò của cơ chế “dân giám sát, dân thụ hưởng” trong việc đảm bảo tính dân chủ và công bằng trong xã hội phải được đặt lên hàng đầu. Việc tạo ra môi trường thúc đẩy sự tham gia và đóng góp của người dân vào quá trình quyết định của đất nước cũng cần được thúc đẩy mạnh mẽ. Sự thấu hiểu sâu sắc về quyền lợi và trách nhiệm của người dân cũng sẽ được tăng cường thông qua việc tuyên truyền và giáo dục hiệu quả. Tuy nhiên, để đạt được kết quả cao nhất trong việc nâng cao nhận thức và thực hành dân chủ, chúng ta cần sự quyết tâm mạnh mẽ từ các cơ quan, tổ chức, cán bộ, đảng viên và Nhân dân.

Ba là, phát huy vai trò trung tâm, chủ thể của Nhân dân trong quá trình xây dựng đất nước.

Trong quá trình xây dựng, phát triển đất nước hiện nay, vai trò trung tâm và chủ thể

của Nhân dân ngày càng được nhấn mạnh. Nhân dân đã chủ động phát huy tính tích cực, chủ động, tự giác và sáng tạo trong việc tham gia hoạch định đường lối và chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Điều này thể hiện qua việc tham gia xây dựng quy chế giám sát và phản biện xã hội, từ đó hỗ trợ tích cực cho sự phát triển bền vững của đất nước. Việc Nhân dân tham gia vào hoạch định và quyết định chính sách, pháp luật là điều cần thiết để đảm bảo tính minh bạch, công bằng và hiệu quả trong quản lý và điều hành. Đặt Nhân dân vào vị trí trung tâm đồng nghĩa với việc tạo mọi điều kiện thuận lợi để họ tham gia vào việc kiểm tra và giám sát hoạt động của cán bộ, đảng viên.

Bốn là, mở rộng dân chủ trực tiếp trong thực hiện dân chủ ở cơ sở, đề cao trách nhiệm nêu gương về thực hành dân chủ của tổ chức, cán bộ, đảng viên.

Việc mở rộng dân chủ trực tiếp đóng vai trò quan trọng trong việc thúc đẩy sự phát triển của mô hình dân chủ ở cơ sở. Khi mọi người có cơ hội tham gia trực tiếp vào quyết định và quản lý các vấn đề xã hội sẽ tạo ra sự công bằng và bền vững trong cộng đồng, giúp tăng cường tính minh bạch và trách nhiệm của các tổ chức và cá nhân trong quản lý chính sách và nguồn lực. Dân chủ trực tiếp cũng giúp thúc đẩy sự tương tác và hợp tác giữa chính quyền địa phương và cộng đồng. Khi mọi người có thể tham gia vào quy trình ra quyết định, họ sẽ đồng lòng hơn trong việc thực hiện các quy định. Mở rộng dân chủ trực tiếp đồng nghĩa với việc tôn trọng quyền và trách nhiệm của mỗi cá nhân trong quá trình quản lý và phát triển. Việc này không chỉ thúc đẩy sự tham gia của mọi người, mà còn tăng cường khả năng giải quyết vấn đề và tạo ra sự đoàn kết, đồng thuận trong xã hội.

Năm là, tạo điều kiện cho Nhân dân tiếp cận các nguồn thông tin về chủ trương, chính sách và hoạt động của các tổ chức, cơ quan quản lý.

Nhân dân phải được nắm bắt thông tin để có khả năng tham gia vào quyết định và giám sát các hoạt động của các tổ chức và cơ quan. Để đạt được mục tiêu này, pháp luật cần tạo điều kiện cho người dân tiếp cận thông tin một

cách dễ dàng và thuận lợi. Các cơ quan quản lý cần thực hiện việc công bố thông tin rõ ràng, minh bạch và đáng tin cậy để nhân dân có thể hiểu rõ hơn về quá trình ra quyết định và triển khai chính sách. Ngoài ra, cần tăng cường hệ thống truyền thông công cộng để đưa thông tin đến với đại đa số người dân một cách hiệu quả. Việc đảm bảo tính minh bạch trong cung cấp thông tin sẽ giúp tạo niềm tin và sự hỗ trợ từ phía cộng đồng, từ đó thúc đẩy sự phát triển của xã hội. Nhân dân được tiếp cận thông tin chính sách và hoạt động của các cơ quan quản lý sẽ giúp giảm thiểu rủi ro trong quá trình ra quyết định quản lý.

Cần khẳng định rằng, “dân giám sát, dân thụ hưởng” là những nguyên tắc cơ bản của chế độ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam. Dân giám sát đảm bảo sự minh bạch và trung thực trong quyết định của cán bộ, cơ quan quản lý; dân thụ hưởng là yếu tố quyết định giữa các lợi ích chính đáng trong xã hội, đảm bảo rằng không ai bị tổn thất về cơ hội và quyền lợi của mình. Qua việc bổ sung hai nội dung “dân giám sát, dân thụ hưởng”, chế độ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam sẽ đạt được nhiều thành tựu to lớn hơn nữa về phát triển kinh tế, xã hội và hướng tới mục tiêu xây dựng một xã hội “Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”. Đây chính là giá trị tốt đẹp của chế độ xã hội chủ nghĩa mà mọi người Việt Nam đều tự hào và mong muốn xây dựng./.

Ghi chú:

(1), (5), (7), (9), (10) Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội ĐBTQ lần thứ XIII*, tập I, Nxb CTQG-ST, H.2021, tr.96, tr.96-97, tr.189-190, tr.187-188, tr.96-97.

(2) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 7, Nxb CTQG-ST, H. 2011, tr.434.

(3) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 9, Nxb CTQG-ST, H. 2011, tr.90.

(4) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 6, Nxb CTQG-ST, H. 2011, tr.232.

(6) Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội ĐBTQ lần thứ IV*, Nxb CTQG-ST, H.1976, tr.192-193.

(8) J.J. Rousseau, *Bàn về khế ước xã hội*, Nxb Lý luận chính trị, H.2006, tr.85.